



PHÉP CỘNG



Kiểm tra lại các phép cộng dưới đây. Nếu đúng ghi (Đ), nếu sai ghi (S)

1) $2 + 3 = 7$

☐

2) $1 + 2 = 3$

☐

3) $2 + 3 = 4$

☐

4) $5 + 4 = 8$

☐

5) $4 + 4 = 9$

☐

6) $6 + 1 = 7$

☐

7) $3 + 2 = 4$

☐

8) $4 + 1 = 5$

☐

9) $7 + 3 = 10$

☐

10) $1 + 3 = 2$

☐

11) $4 + 1 = 6$

☐

12) $4 + 0 = 4$

☐

13) $8 + 1 = 9$

☐

14) $7 + 2 = 8$

☐

15) $3 + 3 = 6$

☐

16) $3 + 1 = 4$

☐

17) $8 + 3 = 10$

☐

18) $1 + 5 = 6$

☐

19) $1 + 1 = 2$

☐

20) $2 + 2 = 5$

☐



PHÉP CỘNG



Kiểm tra lại các phép cộng dưới đây. Nếu đúng ghi (Đ), nếu sai ghi (S)

1) $6 + 4 = 10$

☐

2) $7 + 1 = 8$

☐

3) $2 + 2 = 3$

☐

4) $4 + 3 = 5$

☐

5) $9 + 1 = 10$

☐

6) $3 + 1 = 2$

☐

7) $2 + 4 = 6$

☐

8) $3 + 2 = 5$

☐

9) $5 + 2 = 8$

☐

10) $3 + 3 = 6$

☐

11) $3 + 6 = 9$

☐

12) $4 + 4 = 5$

☐

13) $5 + 2 = 7$

☐

14) $8 + 1 = 9$

☐

15) $3 + 0 = 3$

☐

16) $1 + 6 = 5$

☐

17) $6 + 4 = 9$

☐

18) $4 + 3 = 7$

☐

19) $8 + 3 = 10$

☐

20) $2 + 2 = 4$

☐



PHÉP CỘNG



Kiểm tra lại các phép cộng dưới đây. Nếu đúng ghi (Đ), nếu sai ghi (S)

1) $6 + 2 = 7$

☐

2) $3 + 3 = 9$

☐

3) $5 + 2 = 7$

☐

4) $3 + 2 = 4$

☐

5) $4 + 2 = 2$

☐

6) $4 + 6 = 10$

☐

7) $3 + 5 = 8$

☐

8) $7 + 2 = 5$

☐

9) $1 + 4 = 5$

☐

10) $1 + 1 = 3$

☐

11) $5 + 5 = 10$

☐

12) $2 + 2 = 4$

☐

13) $4 + 2 = 8$

☐

14) $7 + 3 = 10$

☐

15) $3 + 2 = 5$

☐

16) $2 + 3 = 4$

☐

17) $5 + 1 = 9$

☐

18) $6 + 1 = 7$

☐

19) $2 + 2 = 3$

☐

20) $4 + 2 = 6$

☐



PHÉP CỘNG



Kiểm tra lại các phép cộng dưới đây. Nếu đúng ghi (Đ), nếu sai ghi (S)
Xem ví dụ:

a) $2 + 1 = 3$



b) $2 + 2 = 5$



1) $7 + 2 = 5$

☐

11) $3 + 5 = 6$

☐

2) $6 + 0 = 3$

☐

12) $3 + 4 = 8$

☐

3) $1 + 1 = 2$

☐

13) $4 + 1 = 4$

☐

4) $1 + 0 = 2$

☐

14) $3 + 3 = 6$

☐

5) $5 + 0 = 5$

☐

15) $5 + 2 = 1$

☐

6) $2 + 1 = 3$

☐

16) $2 + 4 = 5$

☐

7) $3 + 2 = 1$

☐

17) $4 + 0 = 4$

☐

8) $6 + 1 = 7$

☐

18) $5 + 4 = 9$

☐

9) $2 + 2 = 4$

☐

19) $5 + 1 = 6$

☐

10) $1 + 3 = 2$

☐

20) $4 + 4 = 8$

☐

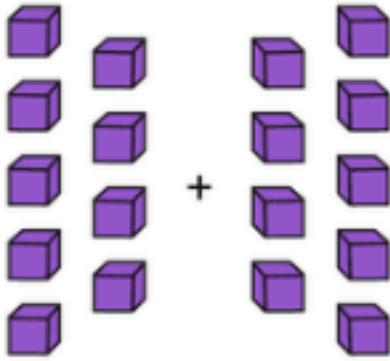


PHÉP CỘNG



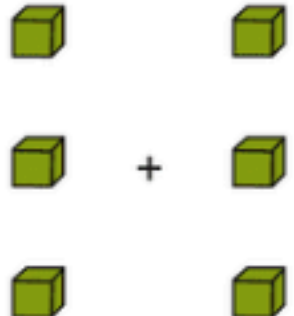
Đếm các hình khối màu. Sau đó thực hiện phép cộng bên dưới.

1)



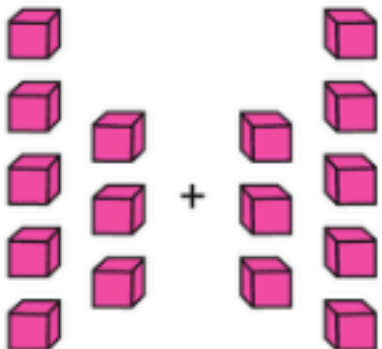
$\square + \square = \square$

2)



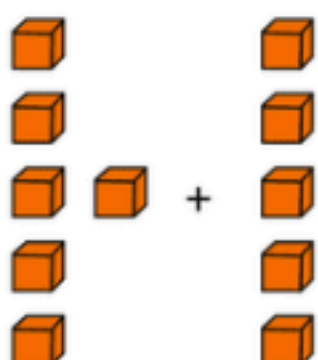
$\square + \square = \square$

3)



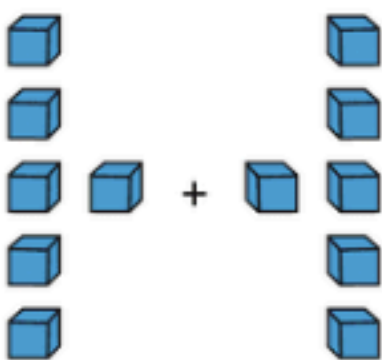
$\square + \square = \square$

4)



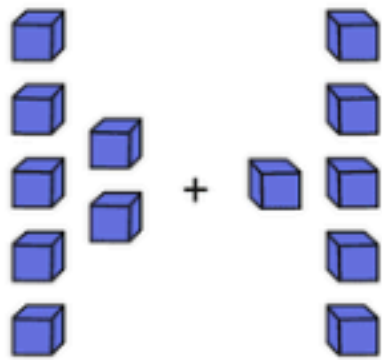
$\square + \square = \square$

5)



$\square + \square = \square$

6)



$\square + \square = \square$

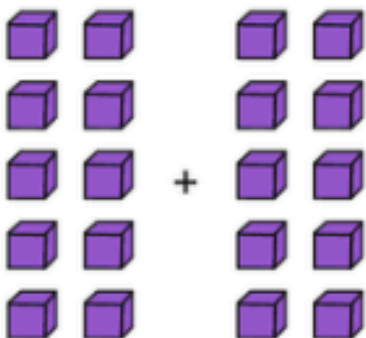


PHÉP CỘNG



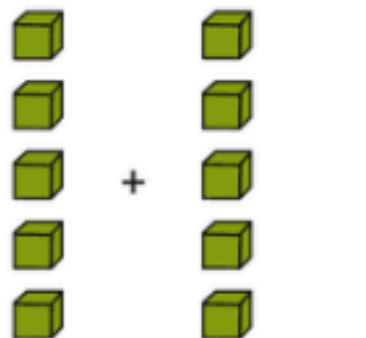
Đếm các hình khối màu. Sau đó thực hiện phép cộng bên dưới.

1)



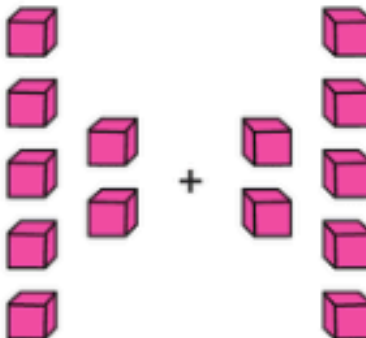
$\square + \square = \square$

2)



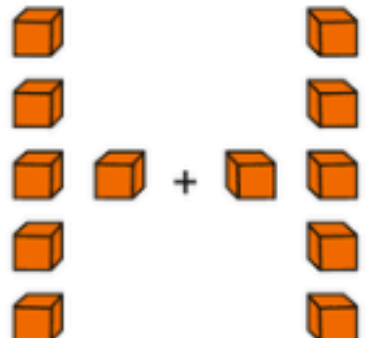
$\square + \square = \square$

3)



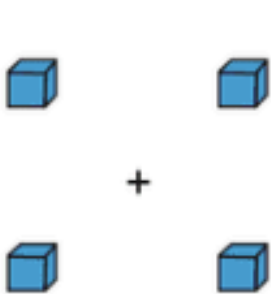
$\square + \square = \square$

4)



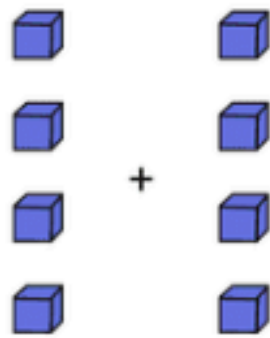
$\square + \square = \square$

5)



$\square + \square = \square$

6)



$\square + \square = \square$

PHÉP CỘNG



Đếm các hình khối màu. Sau đó thực hiện phép cộng bên dưới.

1)

$$\square + \square = \square$$

2)

$$\square + \square = \square$$

3)

$$\square + \square = \square$$

4)

$$\square + \square = \square$$

5)

$$\square + \square = \square$$

6)

$$\square + \square = \square$$



PHÉP CỘNG



Đếm các hình khối màu. Sau đó thực hiện phép cộng bên dưới.

1)



+



=


$$\square + \square = \square$$

2)



+



=


$$\square + \square = \square$$

3)



+



=


$$\square + \square = \square$$

4)



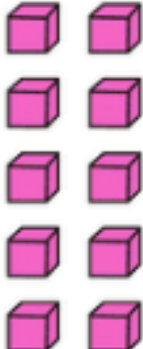
+



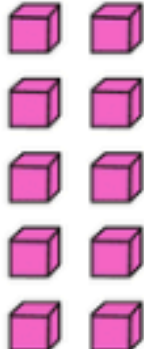
=


$$\square + \square = \square$$

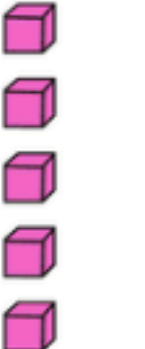
5)



+



=


$$\square + \square = \square$$

6)



+



=


$$\square + \square = \square$$

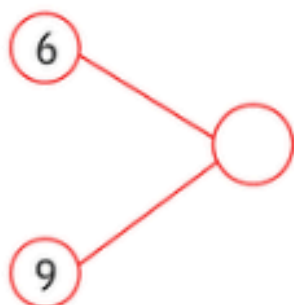


PHÉP CỘNG PHẠM VI 20



Tìm các số còn thiếu để hoàn thành các phép tính cộng bên dưới

a)



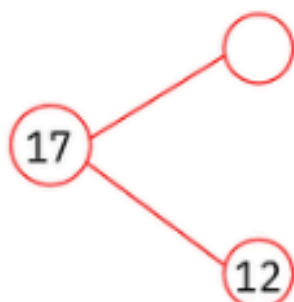
$$6 + _ = 15$$

$$7 + _ = 15$$

$$8 + _ = 15$$

$$9 + _ = 15$$

b)



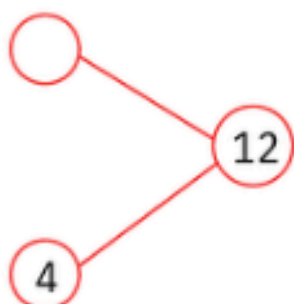
$$5 + _ = 17$$

$$6 + _ = 17$$

$$7 + _ = 17$$

$$8 + _ = 17$$

c)



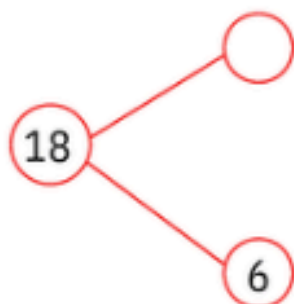
$$4 + _ = 12$$

$$5 + _ = 12$$

$$6 + _ = 12$$

$$7 + _ = 12$$

d)



$$6 + _ = 18$$

$$7 + _ = 18$$

$$8 + _ = 18$$

$$9 + _ = 18$$

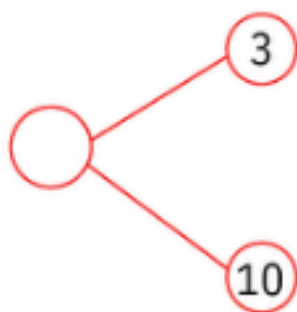


PHÉP CỘNG PHẠM VI 20



Tìm các số còn thiếu để hoàn thành các phép tính cộng bên dưới

a)



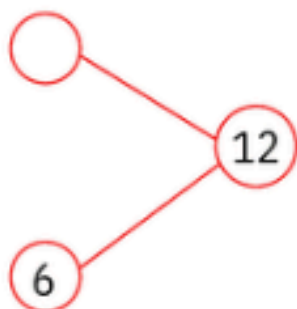
$$3 + _ = 13$$

$$4 + _ = 13$$

$$5 + _ = 13$$

$$6 + _ = 13$$

b)



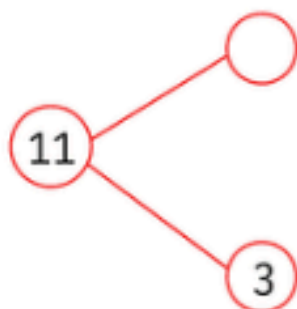
$$6 + _ = 12$$

$$7 + _ = 12$$

$$8 + _ = 12$$

$$9 + _ = 12$$

c)



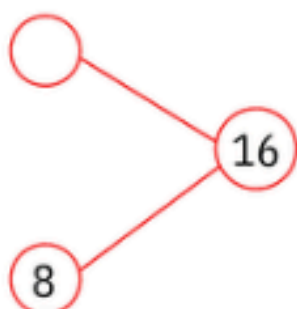
$$3 + _ = 11$$

$$4 + _ = 11$$

$$5 + _ = 11$$

$$6 + _ = 11$$

d)



$$8 + _ = 16$$

$$7 + _ = 16$$

$$6 + _ = 16$$

$$5 + _ = 16$$

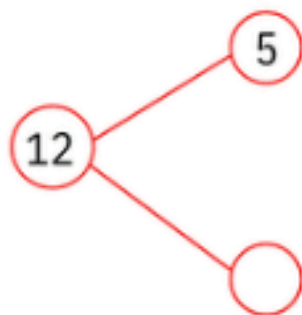


PHÉP CỘNG PHẠM VI 20



Tìm các số còn thiếu để hoàn thành các phép tính cộng bên dưới

a)



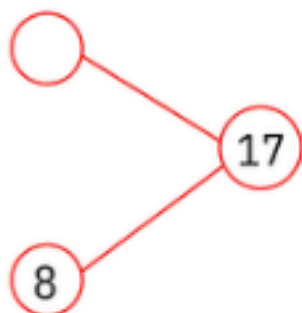
$$5 + __ = 12$$

$$6 + __ = 12$$

$$7 + __ = 12$$

$$8 + __ = 12$$

b)



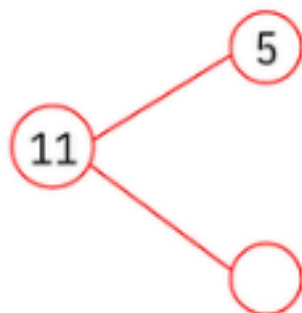
$$8 + __ = 17$$

$$7 + __ = 17$$

$$6 + __ = 17$$

$$5 + __ = 17$$

c)



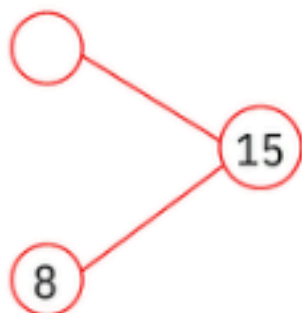
$$5 + __ = 11$$

$$6 + __ = 11$$

$$7 + __ = 11$$

$$8 + __ = 11$$

d)



$$9 + __ = 15$$

$$8 + __ = 15$$

$$7 + __ = 15$$

$$6 + __ = 15$$

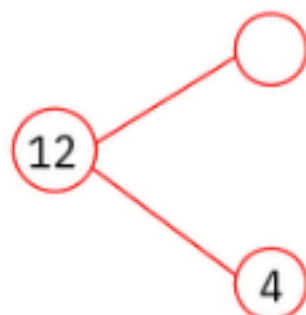


PHÉP CỘNG PHẠM VI 20



Tìm các số còn thiếu để hoàn thành các phép tính cộng bên dưới

a)



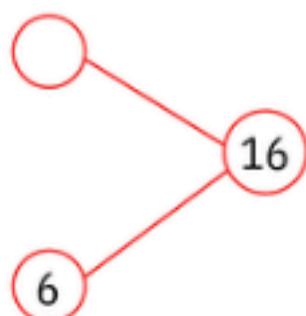
$$8 + __ = 12$$

$$7 + __ = 12$$

$$6 + __ = 12$$

$$5 + __ = 12$$

b)



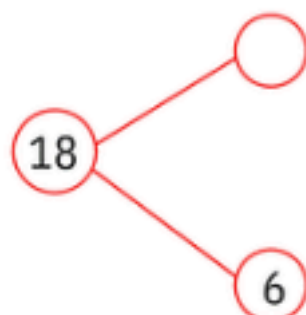
$$6 + __ = 16$$

$$5 + __ = 16$$

$$4 + __ = 16$$

$$3 + __ = 16$$

c)



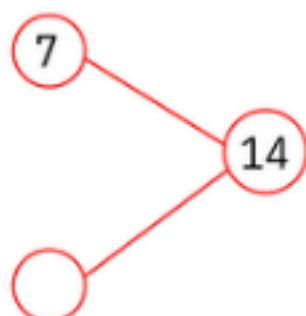
$$6 + __ = 18$$

$$7 + __ = 18$$

$$8 + __ = 18$$

$$9 + __ = 18$$

d)



$$7 + __ = 14$$

$$6 + __ = 14$$

$$5 + __ = 14$$

$$4 + __ = 14$$



PHÉP CỘNG



Thực hiện các phép cộng bên dưới đây

1) $20 + 24 =$ --

2) $10 + 16 =$ --

3) $21 + 13 =$ --

4) $32 + 25 =$ --

5) $20 + 65 =$ --

6) $42 + 12 =$ --

7) $11 + 20 =$ --

8) $50 + 24 =$ --

9) $30 + 35 =$ --

10) $60 + 34 =$ --

11) $21 + 22 =$ --

12) $50 + 11 =$ --

13) $15 + 14 =$ --

14) $21 + 75 =$ --

15) $33 + 65 =$ --

16) $21 + 32 =$ --

17) $11 + 23 =$ --

18) $55 + 33 =$ --

19) $16 + 32 =$ --

20) $10 + 12 =$ --



PHÉP CỘNG



Thực hiện các phép cộng bên dưới đây

1) $11 + 11 =$ --

2) $21 + 22 =$ --

3) $14 + 23 =$ --

4) $31 + 20 =$ --

5) $53 + 31 =$ --

6) $21 + 42 =$ --

7) $10 + 19 =$ --

8) $52 + 40 =$ --

9) $13 + 32 =$ --

10) $31 + 41 =$ --

11) $42 + 25 =$ --

12) $33 + 62 =$ --

13) $14 + 32 =$ --

14) $22 + 32 =$ --

15) $13 + 22 =$ --

16) $25 + 50 =$ --

17) $42 + 45 =$ --

18) $13 + 10 =$ --

19) $10 + 43 =$ --

20) $25 + 20 =$ --



PHÉP CỘNG



Thực hiện các phép cộng bên dưới đây

1) $20 + 24 =$ --

2) $40 + 16 =$ --

3) $70 + 23 =$ --

4) $10 + 37 =$ --

5) $60 + 14 =$ --

6) $50 + 12 =$ --

7) $40 + 23 =$ --

8) $30 + 14 =$ --

9) $20 + 41 =$ --

10) $70 + 18 =$ --

11) $10 + 22 =$ --

12) $30 + 38 =$ --

13) $60 + 31 =$ --

14) $40 + 29 =$ --

15) $30 + 27 =$ --

16) $20 + 16 =$ --

17) $60 + 23 =$ --

18) $10 + 53 =$ --

19) $80 + 13 =$ --

20) $50 + 33 =$ --



PHÉP CỘNG



Thực hiện các phép cộng bên dưới đây

1) $20 + 14 =$ --

2) $20 + 22 =$ --

3) $30 + 25 =$ --

4) $10 + 26 =$ --

5) $20 + 37 =$ --

6) $10 + 15 =$ --

7) $20 + 13 =$ --

8) $10 + 34 =$ --

9) $40 + 13 =$ --

10) $10 + 34 =$ --

11) $30 + 32 =$ --

12) $20 + 15 =$ --

13) $30 + 21 =$ --

14) $10 + 26 =$ --

15) $20 + 28 =$ --

16) $30 + 43 =$ --

17) $40 + 43 =$ --

18) $10 + 17 =$ --

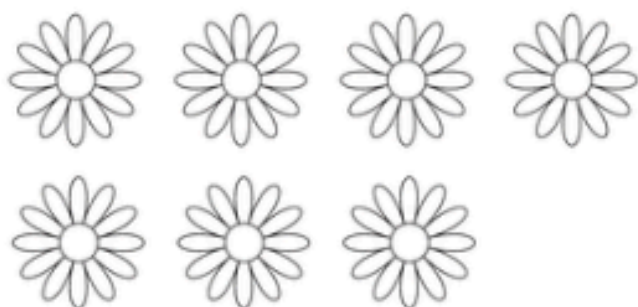


PHÉP CỘNG



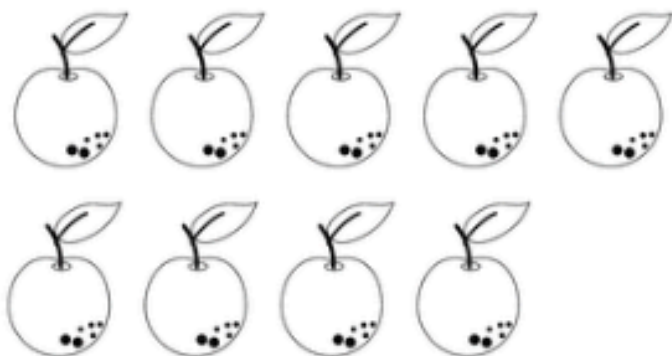
Thực hiện phép cộng bên phải. Sau đó vẽ thêm một hình vào trong nhóm để mô tả phép cộng đó.

1)



$$7 + 1 =$$

2)



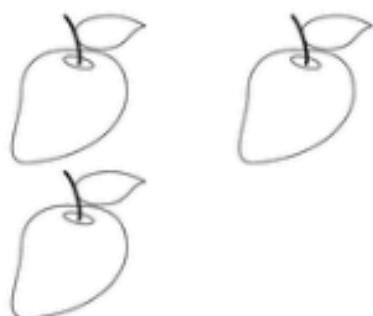
$$9 + 1 =$$

3)



$$10 + 1 =$$

4)



$$3 + 1 =$$

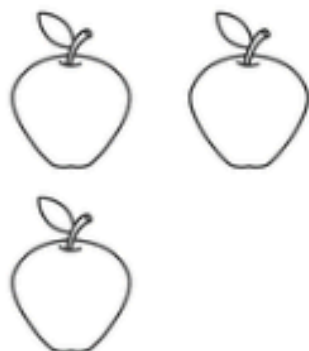


PHÉP CỘNG



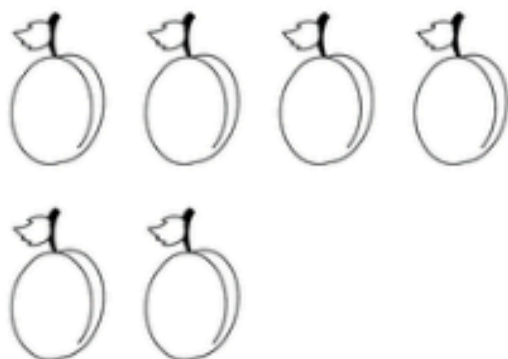
Thực hiện phép cộng bên phải. Sau đó vẽ thêm một hình vào trong nhóm để mô tả phép cộng đó.

1)



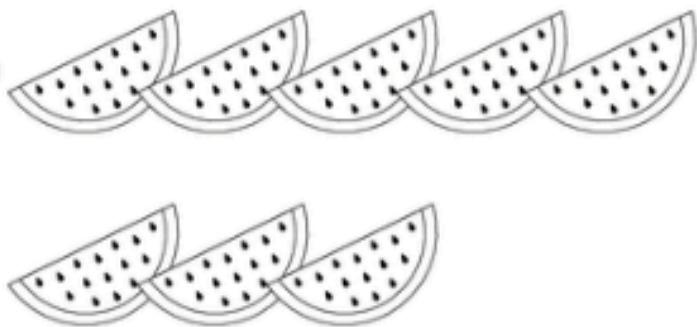
$$3 + 1 =$$

2)



$$6 + 1 =$$

3)



$$8 + 1 =$$

4)



$$9 + 1 =$$



PHÉP CỘNG



Thực hiện phép cộng bên phải. Sau đó vẽ thêm một hình vào trong nhóm để mô tả phép cộng đó.

Xem ví dụ bên dưới:



$$7 + 1 = 8$$



$$9 + 1 =$$



$$6 + 1 =$$



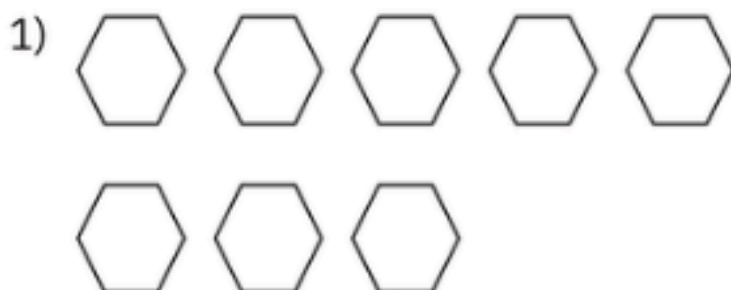
$$8 + 1 =$$



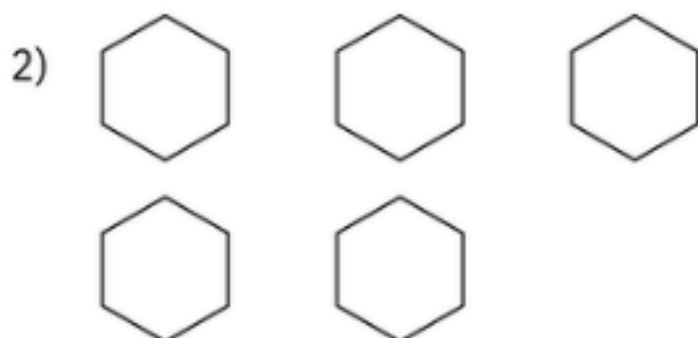
PHÉP CỘNG



Thực hiện phép cộng bên phải. Sau đó vẽ thêm một hình vào trong nhóm để mô tả phép cộng đó.



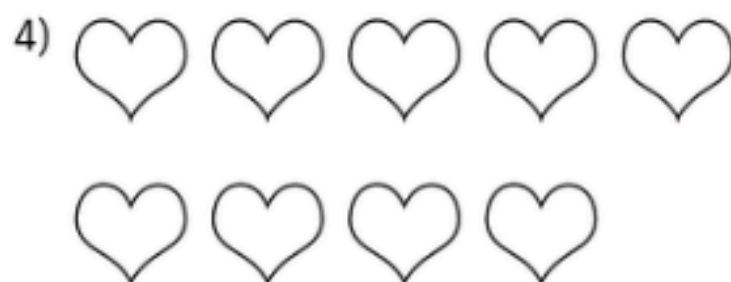
$$8 + 1 =$$



$$5 + 1 =$$



$$7 + 1 =$$



$$9 + 1 =$$

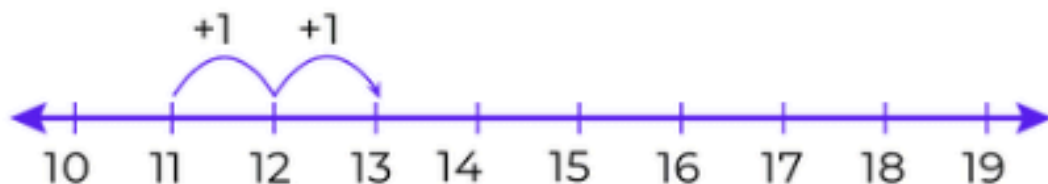


PHÉP CỘNG



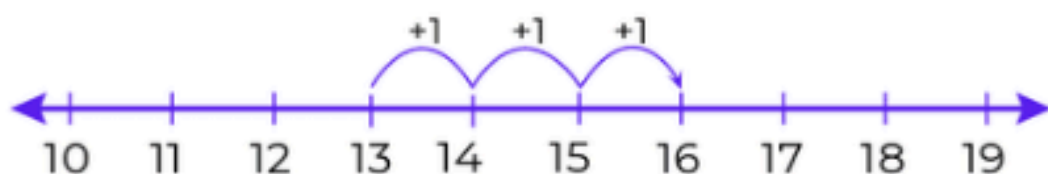
Đặt phép tính cộng dựa trên trục số đã cho

1)



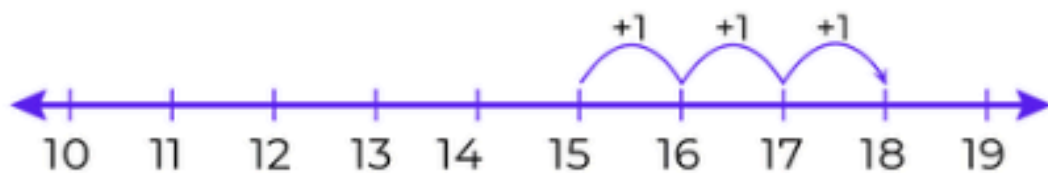
$$_ + _ = _$$

2)



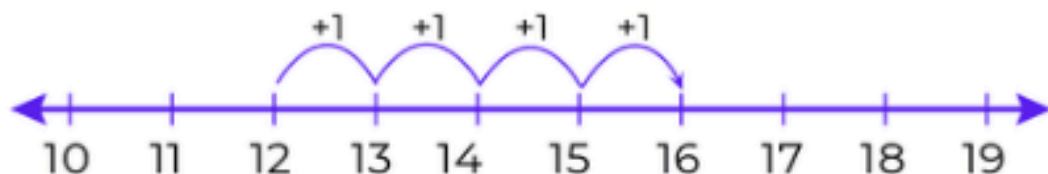
$$_ + _ = _$$

3)



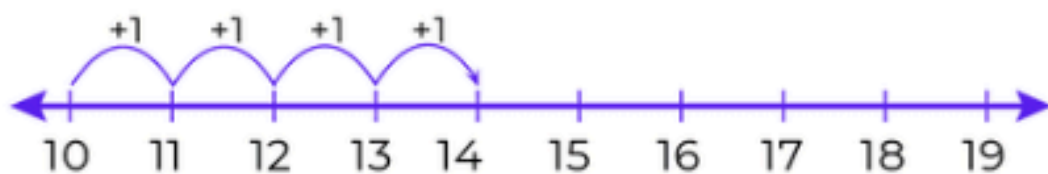
$$_ + _ = _$$

4)



$$_ + _ = _$$

5)



$$_ + _ = _$$

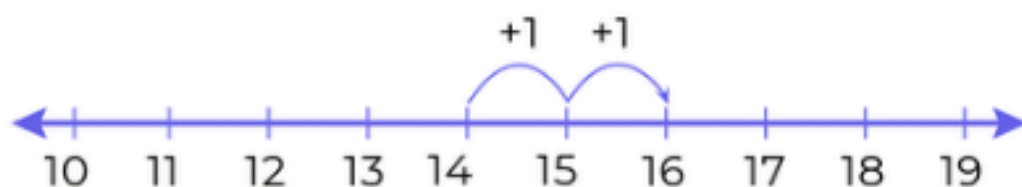


PHÉP CỘNG



Đặt phép tính cộng dựa trên trục số đã cho

1)



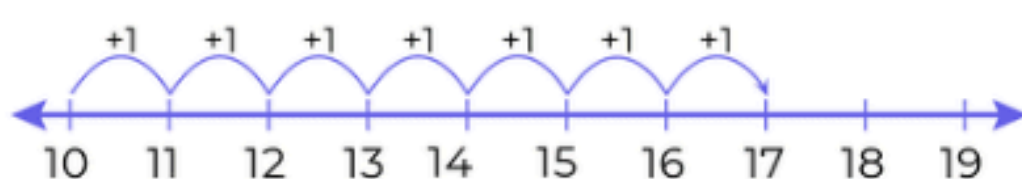
$$_ + _ = _$$

2)



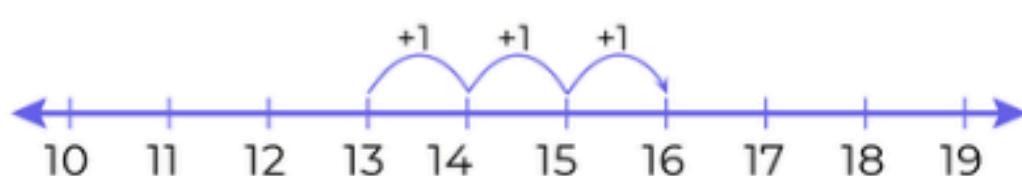
$$_ + _ = _$$

3)



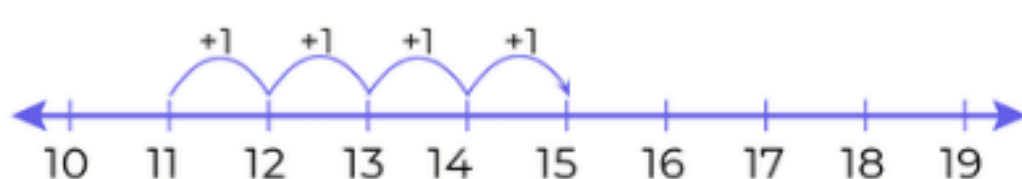
$$_ + _ = _$$

4)



$$_ + _ = _$$

5)



$$_ + _ = _$$



PHÉP CỘNG



Đặt phép tính cộng dựa trên trục số đã cho

1)



$$_ + _ = _$$

2)



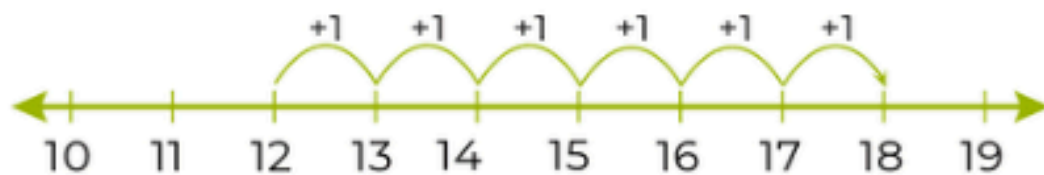
$$_ + _ = _$$

3)



$$_ + _ = _$$

4)



$$_ + _ = _$$

5)



$$_ + _ = _$$

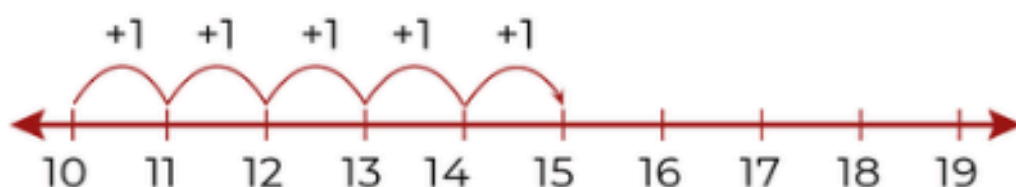


PHÉP CỘNG



Đặt phép tính cộng dựa trên trục số đã cho

1)



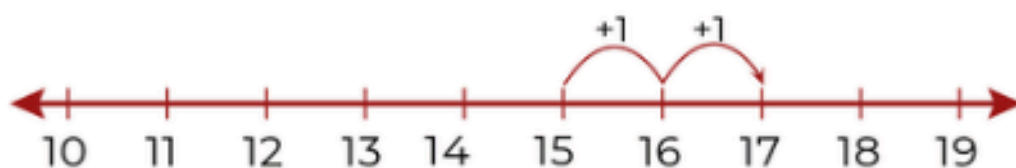
$$_ + _ = _$$

2)



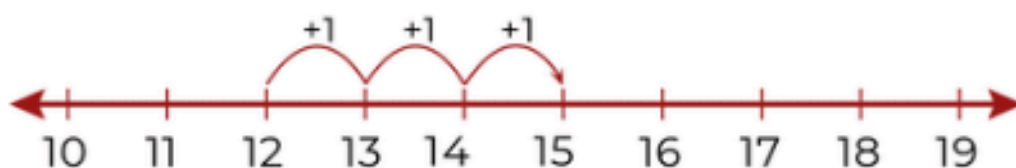
$$_ + _ = _$$

3)



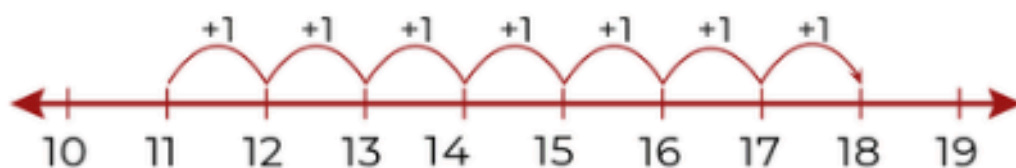
$$_ + _ = _$$

4)



$$_ + _ = _$$

5)



$$_ + _ = _$$



THỰC HIỆN PHÉP CỘNG VÀ NÓI

Thực hiện phép cộng và nói các kết quả giống nhau. Sau đó viết kết quả theo dạng $10 + x$

$$9 + 6 = \underline{\quad}$$

$$\underline{\quad} = 4 + 9$$

$$8 + 9 = \underline{\quad}$$

$$\underline{\quad} = 6 + 9$$

$$\underline{\quad} = 9 + 5$$

$$9 + 2 = \underline{\quad}$$

$$\underline{\quad} = 2 + 9$$

$$9 + 7 = \underline{\quad}$$

$$9 + 4 = \underline{\quad}$$

$$\underline{\quad} = 9 + 8$$

$$\underline{\quad} = 9 + 7$$

$$5 + 9 = \underline{\quad}$$



THỰC HIỆN PHÉP CỘNG VÀ NÓI

Thực hiện phép cộng và nói các kết quả giống nhau. Sau đó viết kết quả theo dạng $10 + x$

$$\underline{\quad} = 10 + 9$$

$$\underline{\quad} = 9 + 10$$

$$\underline{\quad} = 9 + 3$$

$$2 + 9 = \underline{11}$$

$$\underline{11} = 10 + 1$$

$$9 + 7 =$$

$$= 4 + 9$$

$$9 + 2 = \underline{11}$$

$$3 + 9 = \underline{\quad}$$

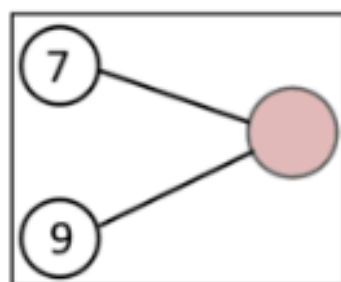
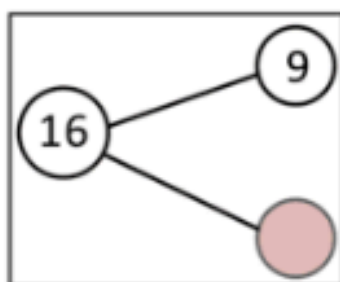
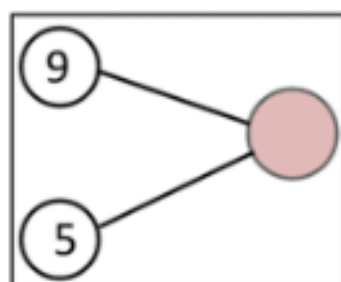
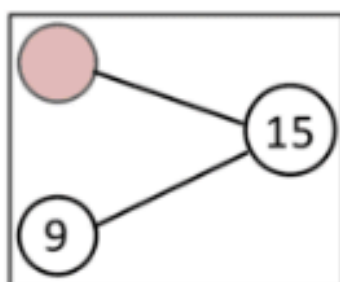
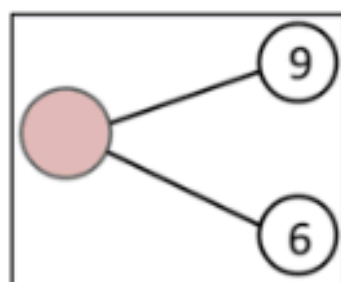
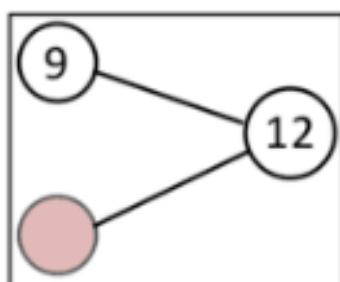
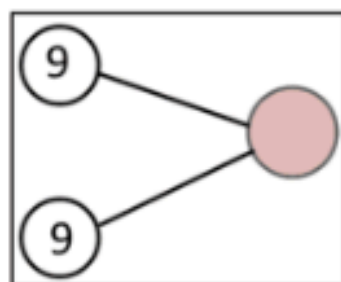
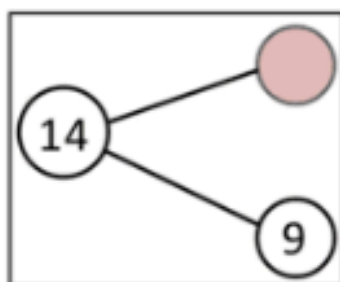
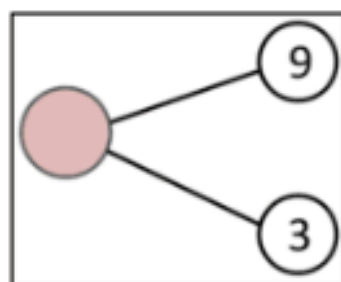
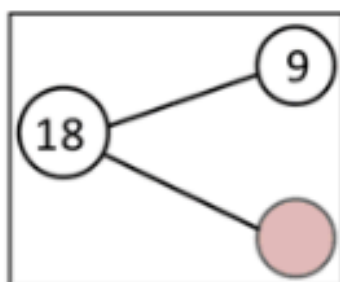
$$= 9 + 4$$

$$= 7 + 9$$

$$\underline{\quad} = 9 + 5$$

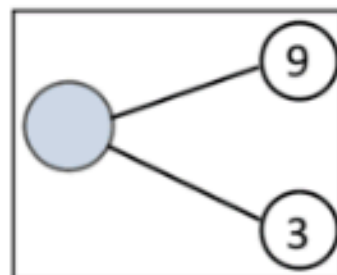
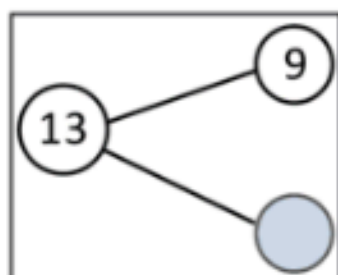
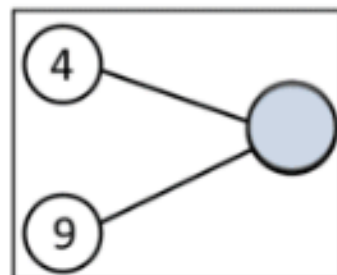
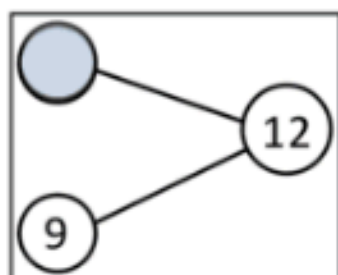
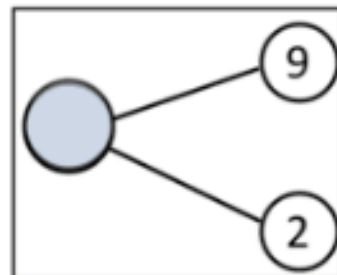
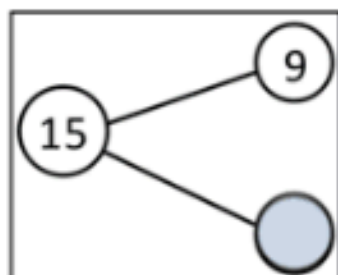
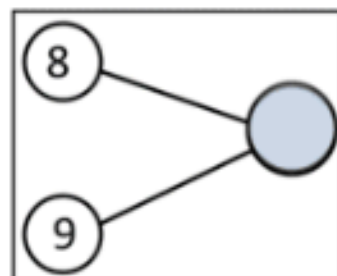
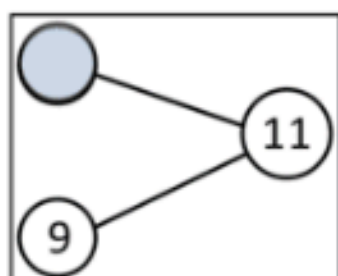
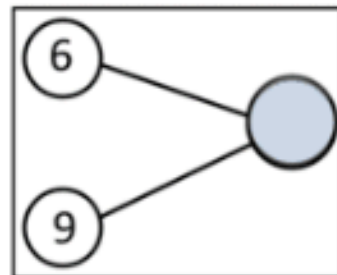
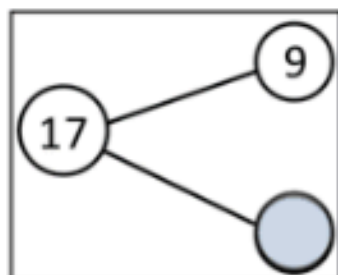
$$9 + 2 = \underline{\quad}$$

 TÌM SỐ CÒN THIẾU VÀ NÓI





TÌM SỐ CÒN THIẾU VÀ NÓI



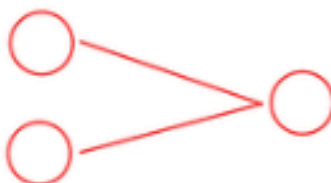


PHÉP CỘNG

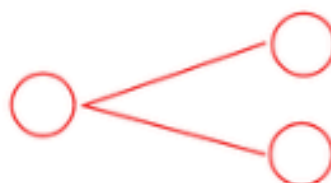


Hoàn thành các phép cộng bên dưới và điền các số vào ô liên kết

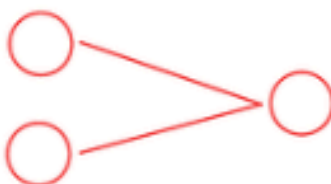
1) $3 + 9 =$ --



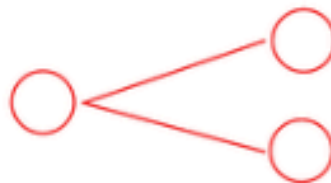
2) $9 + 7 =$ --



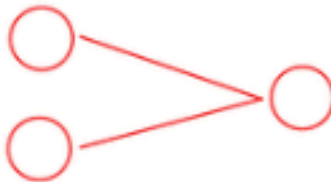
3) $6 + 10 =$ --



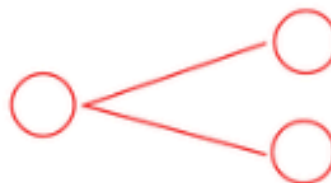
4) $8 + 9 =$ --



5) $10 + 3 =$ --



6) $3 + 10 =$ --



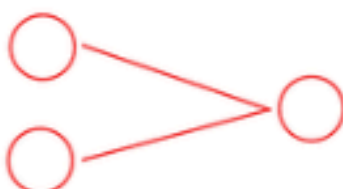


PHÉP CỘNG

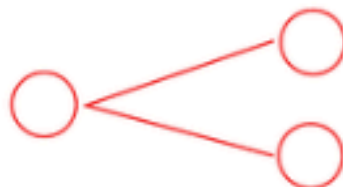


Hoàn thành các phép cộng bên dưới và điền các số vào ô liên kết

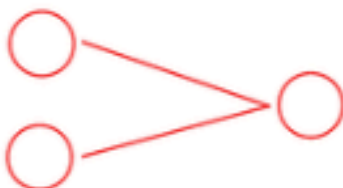
1) $9 + 6 =$ --



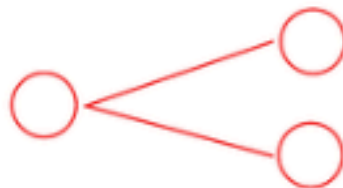
2) $9 + 2 =$ --



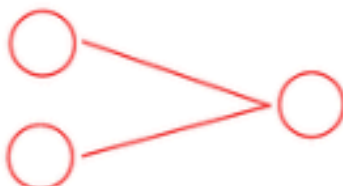
3) $10 + 5 =$ --



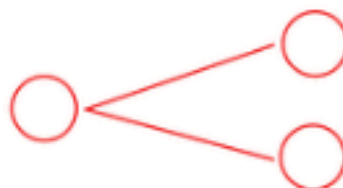
4) $9 + 4 =$ --



5) $2 + 10 =$ --



6) $8 + 10 =$ --



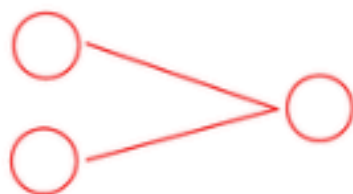


PHÉP CỘNG

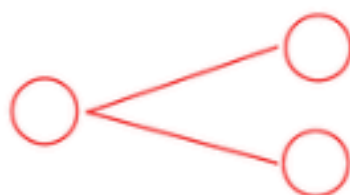


Hoàn thành các phép cộng bên dưới và điền các số vào ô liên kết

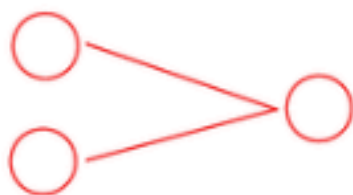
1) $7 + 9 =$ --



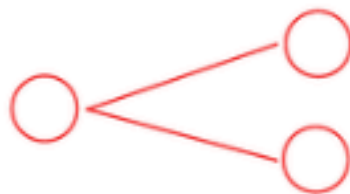
2) $1 + 10 =$ --



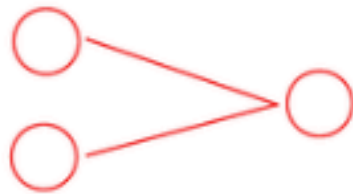
3) $5 + 9 =$ --



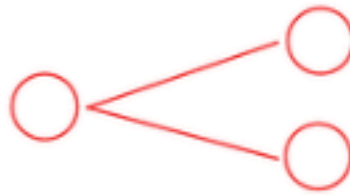
4) $9 + 1 =$ --



5) $10 + 7 =$ --



6) $4 + 10 =$ --



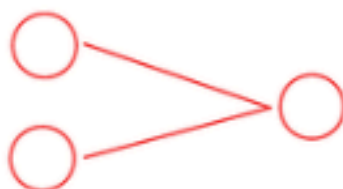


PHÉP CỘNG

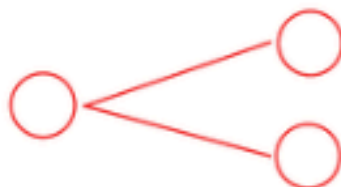


Hoàn thành các phép cộng bên dưới và điền các số vào ô liên kết

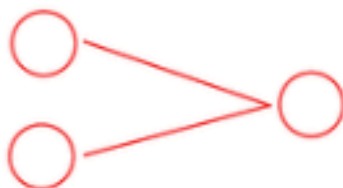
1) $10 + 6 =$ --



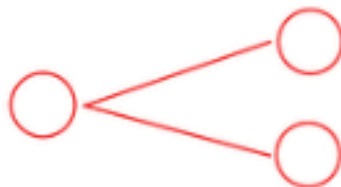
2) $9 + 8 =$ --



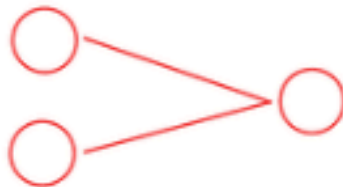
3) $10 + 1 =$ --



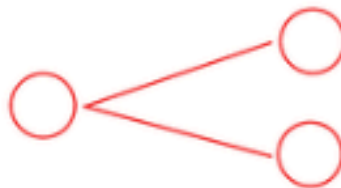
4) $9 + 5 =$ --



5) $10 + 7 =$ --



6) $3 + 10 =$ --





PHÉP CỘNG HAI CHỮ SỐ



Thực hiện phép cộng hai chữ số theo thứ tự tăng dần

$$1) 3 + 4 = \quad _ _$$

$$2) 0 + 1 = \quad _ _$$

$$3) 6 + 7 = \quad _ _$$

$$4) 4 + 5 = \quad _ _$$

$$5) 9 + 10 = \quad _ _$$

$$8) 5 + 6 = \quad _ _$$

$$6) 1 + 2 = \quad _ _$$

$$9) 2 + 3 = \quad _ _$$

$$7) 8 + 9 = \quad _ _$$

$$10) 7 + 8 = \quad _ _$$



PHÉP CỘNG HAI CHỮ SỐ



Thực hiện phép cộng hai chữ số theo thứ tự tăng dần

1) $5 + 6 =$

2) $2 + 3 =$

3) $8 + 9 =$

4) $0 + 1 =$

5) $4 + 5 =$

6) $7 + 8 =$

7) $1 + 2 =$

8) $9 + 10 =$

9) $3 + 4 =$

10) $6 + 7 =$



PHÉP CỘNG HAI CHỮ SỐ



Thực hiện phép cộng hai chữ số theo thứ tự tăng dần

1) $1 + 2 =$ —

2) $4 + 5 =$ —

3) $6 + 7 =$ —

4) $3 + 4 =$ —

5) $0 + 1 =$ —

6) $9 + 10 =$ —

7) $2 + 3 =$ —

8) $7 + 8 =$ —

9) $5 + 6 =$ —

10) $8 + 9 =$ —



PHÉP CỘNG HAI CHỮ SỐ



Thực hiện phép cộng hai chữ số theo thứ tự tăng dần

$$1) 12 + 13 = \underline{\quad}$$

$$2) 15 + 16 = \underline{\quad}$$

$$3) 10 + 11 = \underline{\quad}$$

$$4) 14 + 15 = \underline{\quad}$$

$$5) 11 + 12 = \underline{\quad}$$

$$6) 19 + 20 = \underline{\quad}$$

$$7) 13 + 14 = \underline{\quad}$$

$$8) 17 + 18 = \underline{\quad}$$

$$9) 16 + 17 = \underline{\quad}$$

$$10) 18 + 19 = \underline{\quad}$$



PHÉP CỘNG



Thực hiện các phép cộng bên dưới

1) $4 + 5 = ___$

$14 + 5 = _____$

$24 + 5 = _____$

$34 + 5 = _____$

5) $7 + 5 = ___$

$17 + 5 = _____$

$27 + 5 = _____$

$37 + 5 = _____$

2) $5 + 7 = ___$

$15 + 7 = _____$

$25 + 7 = _____$

$35 + 7 = _____$

6) $4 + 6 = ___$

$14 + 6 = _____$

$24 + 6 = _____$

$34 + 6 = _____$

3) $9 + 2 = ___$

$19 + 2 = _____$

$29 + 2 = _____$

$39 + 2 = _____$

7) $8 + 7 = ___$

$18 + 7 = _____$

$28 + 7 = _____$

$38 + 7 = _____$

4) $8 + 1 = ___$

$18 + 1 = _____$

$28 + 1 = _____$

$38 + 1 = _____$

8) $6 + 1 = ___$

$16 + 1 = _____$

$26 + 1 = _____$

$36 + 1 = _____$



PHÉP CỘNG



Thực hiện các phép cộng bên dưới

$$1) 1 + 1 = ___$$

$$11 + 1 = _____$$

$$21 + 1 = _____$$

$$31 + 1 = _____$$

$$5) 1 + 2 = ___$$

$$11 + 2 = _____$$

$$21 + 2 = _____$$

$$31 + 2 = _____$$

$$2) 7 + 2 = ___$$

$$17 + 2 = _____$$

$$27 + 2 = _____$$

$$37 + 2 = _____$$

$$6) 2 + 2 = ___$$

$$12 + 2 = _____$$

$$22 + 2 = _____$$

$$32 + 2 = _____$$

$$3) 9 + 1 = ___$$

$$19 + 1 = _____$$

$$29 + 1 = _____$$

$$39 + 1 = _____$$

$$7) 3 + 3 = ___$$

$$13 + 3 = _____$$

$$23 + 3 = _____$$

$$33 + 3 = _____$$

$$4) 1 + 8 = ___$$

$$11 + 8 = _____$$

$$21 + 8 = _____$$

$$35 + 2 = _____$$

$$8) 5 + 1 = ___$$

$$15 + 1 = _____$$

$$25 + 1 = _____$$

$$35 + 1 = _____$$



PHÉP CỘNG



Thực hiện các phép cộng bên dưới

1) $3 + 1 = ___$

$13 + 1 = ______$

$23 + 1 = ______$

$33 + 1 = ______$

5) $4 + 3 = ___$

$14 + 3 = ______$

$24 + 3 = ______$

$34 + 3 = ______$

2) $2 + 6 = ___$

$12 + 6 = ______$

$22 + 6 = ______$

$32 + 6 = ______$

6) $6 + 4 = ___$

$16 + 4 = ______$

$26 + 4 = ______$

$36 + 4 = ______$

3) $1 + 7 = ___$

$11 + 7 = ______$

$21 + 7 = ______$

$31 + 7 = ______$

7) $7 + 1 = ___$

$17 + 1 = ______$

$27 + 1 = ______$

$37 + 1 = ______$

4) $5 + 2 = ___$

$15 + 2 = ______$

$25 + 2 = ______$

$35 + 2 = ______$

8) $8 + 5 = ___$

$18 + 5 = ______$

$28 + 5 = ______$

$38 + 5 = ______$



PHÉP CỘNG



Thực hiện các phép cộng bên dưới

$$4 + 4 = 8$$

$$14 + 4 = 18$$

$$24 + 4 = 28$$

$$34 + 4 = 38$$

$$1) 3 + 6 = ___$$

$$13 + 6 = _____$$

$$23 + 6 = _____$$

$$33 + 6 = _____$$

$$4) 1 + 5 = ___$$

$$11 + 5 = _____$$

$$21 + 5 = _____$$

$$31 + 5 = _____$$

$$2) 8 + 1 = ___$$

$$18 + 1 = _____$$

$$28 + 1 = _____$$

$$38 + 1 = _____$$

$$5) 5 + 2 = ___$$

$$15 + 2 = _____$$

$$25 + 2 = _____$$

$$35 + 2 = _____$$

$$3) 2 + 4 = ___$$

$$12 + 4 = _____$$

$$22 + 4 = _____$$

$$32 + 4 = _____$$

$$6) 5 + 7 = ___$$

$$15 + 7 = _____$$

$$25 + 7 = _____$$



TỔNG BẰNG 9

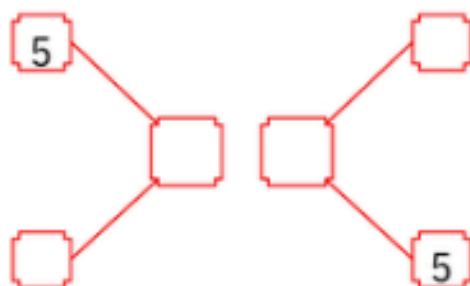


Dựa vào hình ảnh để tìm ra các số còn thiếu có thể cộng lại với nhau bằng 9.



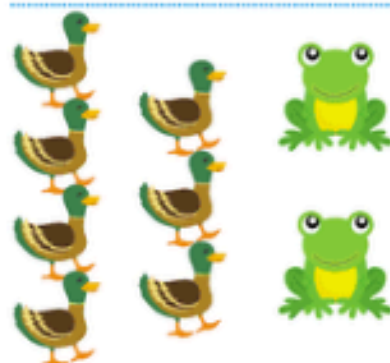
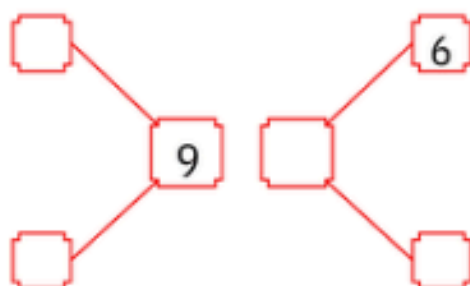
$$\square + 4$$

$$4 + \square$$



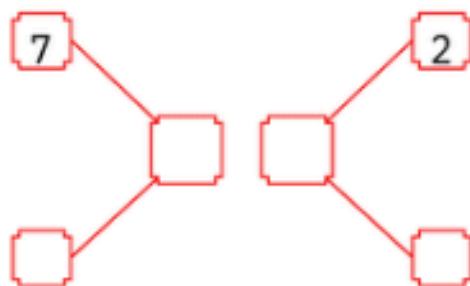
$$6 + \square$$

$$\square + 6$$



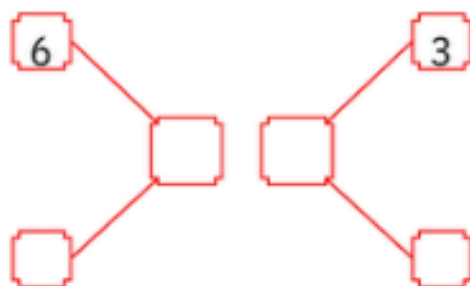
$$\square + 2$$

$$2 + \square$$



$$\square + 3$$

$$3 + \square$$

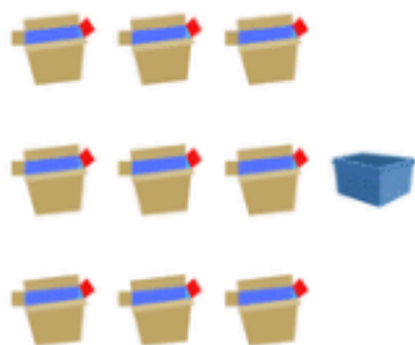




TỔNG BẰNG 10

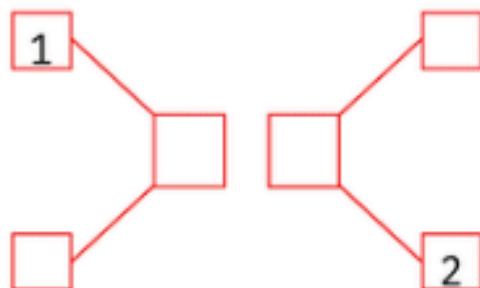


Dựa vào hình ảnh để tìm ra các số còn thiếu có thể cộng lại với nhau bằng 10.



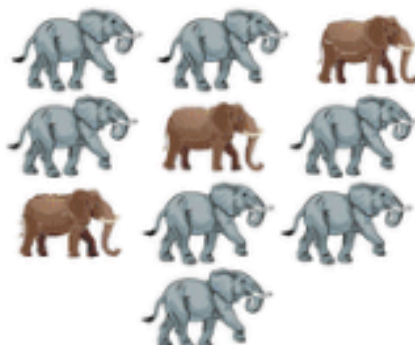
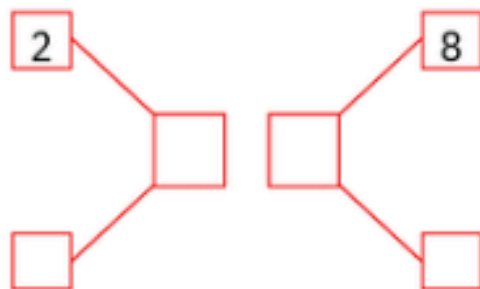
$$\square + 9$$

$$9 + \square$$



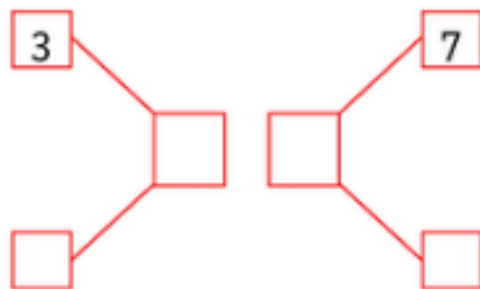
$$\square + 8$$

$$8 + \square$$



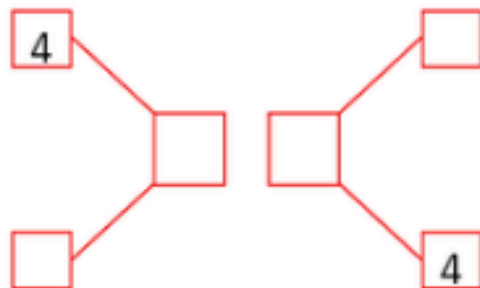
$$3 + \square$$

$$7 + \square$$



$$\square + 6$$

$$6 + \square$$

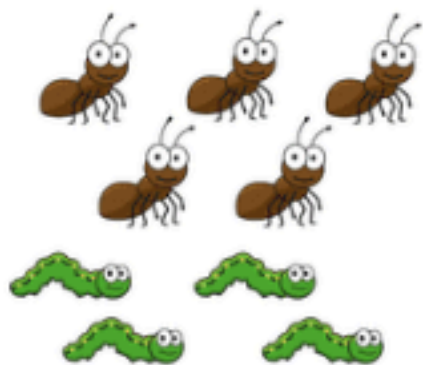




TỔNG BẰNG 9

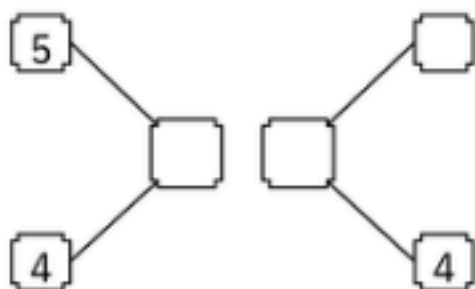


Dựa vào hình ảnh để tìm ra các số còn thiếu có thể cộng lại với nhau bằng 9.



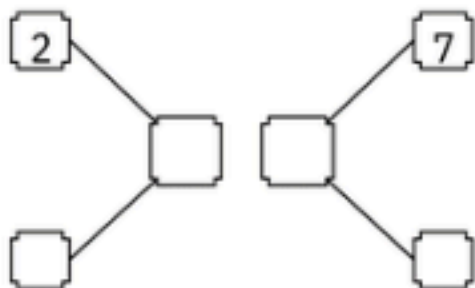
$$\square + \square 4$$

$$\square 4 + \square$$



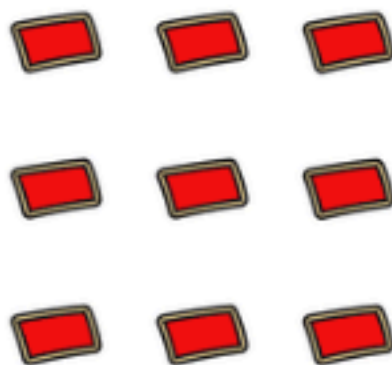
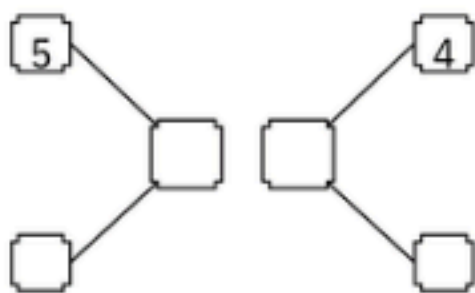
$$\square + \square 7$$

$$\square 7 + \square$$



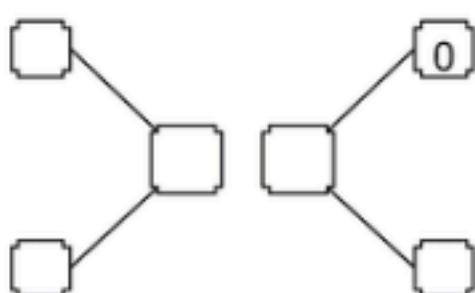
$$\square 5 + \square$$

$$\square 4 + \square$$



$$\square + \square$$

$$\square + \square 0$$





TỔNG BẰNG 10

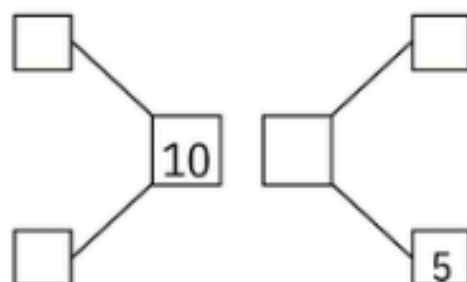


Dựa vào hình ảnh để tìm ra các số còn thiếu có thể cộng lại với nhau bằng 10.



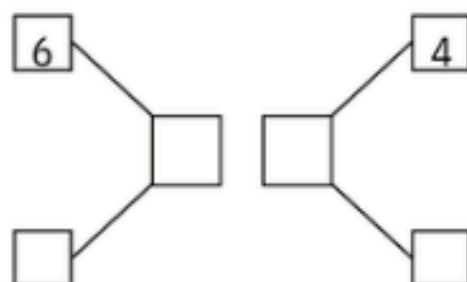
$$\square + 5$$

$$5 + \square$$



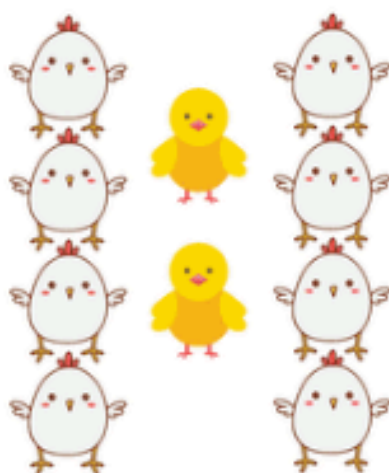
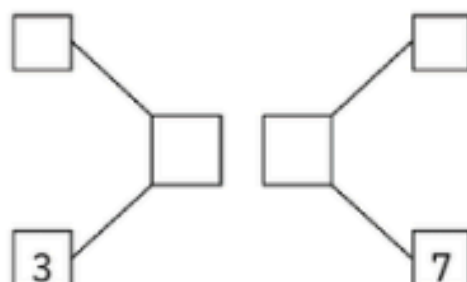
$$\square + 4$$

$$4 + \square$$



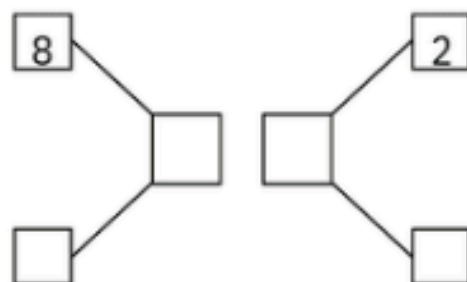
$$\square + 3$$

$$3 + \square$$



$$8 + \square$$

$$\square + 8$$





PHÉP CỘNG

Dựa vào các số đã cho, hãy tìm số còn thiếu.



a) $13 \xrightarrow{+18} \underline{\quad}$

g) $31 \xrightarrow{\quad} \underline{36}$

m) $35 \xrightarrow{\quad} \underline{37}$

b) $33 \xrightarrow{\quad} \underline{38}$

h) $12 \xrightarrow{+10} \underline{\quad}$

n) $32 \xrightarrow{\quad} \underline{39}$

c) $19 \xrightarrow{+20} \underline{\quad}$

i) $17 \xrightarrow{\quad} \underline{31}$

o) $20 \xrightarrow{\quad} \underline{35}$

d) $27 \xrightarrow{\quad} \underline{30}$

j) $31 \xrightarrow{+6} \underline{\quad}$

p) $12 \xrightarrow{+16} \underline{\quad}$

e) $34 \xrightarrow{\quad} \underline{36}$

k) $25 \xrightarrow{\quad} \underline{36}$

q) $24 \xrightarrow{\quad} \underline{32}$

f) $12 \xrightarrow{\quad} \underline{21}$

l) $27 \xrightarrow{+5} \underline{\quad}$

r) $26 \xrightarrow{\quad} \underline{33}$



PHÉP CỘNG



Dựa vào các số đã cho, hãy tìm số còn thiếu.

a) $21 \xrightarrow{+9} \underline{\quad}$

g) $33 \xrightarrow{+4} \underline{\quad}$

m) $12 \xrightarrow{\quad} \underline{25}$

b) $16 \xrightarrow{\quad} \underline{24}$

h) $19 \xrightarrow{\quad} \underline{30}$

n) $23 \xrightarrow{\quad} \underline{30}$

c) $27 \xrightarrow{+1} \underline{\quad}$

i) $30 \xrightarrow{+5} \underline{35}$

o) $29 \xrightarrow{+10} \underline{\quad}$

d) $13 \xrightarrow{\quad} \underline{27}$

j) $20 \xrightarrow{+10} \underline{\quad}$

p) $26 \xrightarrow{+6} \underline{\quad}$

e) $25 \xrightarrow{+4} \underline{\quad}$

k) $24 \xrightarrow{+5} \underline{\quad}$

q) $16 \xrightarrow{\quad} \underline{25}$

f) $17 \xrightarrow{\quad} \underline{27}$

l) $31 \xrightarrow{+7} \underline{\quad}$

r) $28 \xrightarrow{\quad} \underline{40}$



PHÉP CỘNG



Dựa vào các số đã cho, hãy tìm số còn thiếu.

a) $22 \xrightarrow{+6} \underline{\quad}$

g) $15 \xrightarrow{+10} \underline{\quad}$

m) $18 \xrightarrow{\quad} \underline{38}$

b) $14 \xrightarrow{\quad} \underline{29}$

h) $14 \xrightarrow{\quad} \underline{26}$

n) $28 \xrightarrow{+3} \underline{\quad}$

c) $27 \xrightarrow{+6} \underline{\quad}$

i) $11 \xrightarrow{\quad} \underline{24}$

o) $33 \xrightarrow{+17} \underline{\quad}$

d) $35 \xrightarrow{\quad} \underline{37}$

j) $18 \xrightarrow{+12} \underline{\quad}$

p) $26 \xrightarrow{+6} \underline{\quad}$

e) $17 \xrightarrow{+23} \underline{\quad}$

k) $37 \xrightarrow{+2} \underline{\quad}$

q) $21 \xrightarrow{\quad} \underline{27}$

f) $39 \xrightarrow{\quad} \underline{40}$

l) $31 \xrightarrow{+4} \underline{\quad}$

r) $28 \xrightarrow{\quad} \underline{33}$



PHÉP CỘNG



Dựa vào các số đã cho, hãy tìm số còn thiếu.

a) $32 \xrightarrow{+4} \underline{\quad}$

g) $33 \xrightarrow{+6} \underline{\quad}$

m) $35 \xrightarrow{\quad} \underline{39}$

b) $17 \xrightarrow{+8} \underline{\quad}$

h) $25 \xrightarrow{\quad} \underline{29}$

n) $24 \xrightarrow{\quad} \underline{31}$

c) $11 \xrightarrow{\quad} \underline{32}$

i) $11 \xrightarrow{\quad} \underline{24}$

o) $30 \xrightarrow{+5} \underline{\quad}$

d) $24 \xrightarrow{+6} \underline{\quad}$

j) $20 \xrightarrow{+2} \underline{\quad}$

p) $36 \xrightarrow{+4} \underline{\quad}$

e) $18 \xrightarrow{\quad} \underline{27}$

k) $18 \xrightarrow{+6} \underline{\quad}$

q) $15 \xrightarrow{\quad} \underline{25}$

f) $27 \xrightarrow{+13} \underline{\quad}$

l) $33 \xrightarrow{+2} \underline{\quad}$

r) $38 \xrightarrow{\quad} \underline{40}$



PHÉP CỘNG



Thực hiện và tách các phép cộng theo quy luật.

1) $96 + 17 = \underline{\hspace{2cm}}$

5) $20 + 34 = \underline{\hspace{2cm}}$

2) $81 + 12 = \underline{\hspace{2cm}}$

6) $19 + 55 = \underline{\hspace{2cm}}$

3) $53 + 64 = \underline{\hspace{2cm}}$

7) $19 + 84 = \underline{\hspace{2cm}}$

4) $17 + 29 = \underline{\hspace{2cm}}$

8) $19 + 86 = \underline{\hspace{2cm}}$



PHÉP CỘNG



Thực hiện và tách các phép cộng theo quy luật..

1) $55 + 16 = \underline{\hspace{2cm}}$

5) $71 + 19 = \underline{\hspace{2cm}}$

2) $47 + 12 = \underline{\hspace{2cm}}$

6) $49 + 15 = \underline{\hspace{2cm}}$

3) $84 + 13 = \underline{\hspace{2cm}}$

7) $69 + 17 = \underline{\hspace{2cm}}$

4) $94 + 11 = \underline{\hspace{2cm}}$

8) $58 + 15 = \underline{\hspace{2cm}}$



PHÉP CỘNG



Thực hiện và tách các phép cộng theo quy luật.

1) $53 + 18 = \underline{\quad}$

5) $92 + 16 = \underline{\quad}$

2) $46 + 11 = \underline{\quad}$

6) $76 + 11 = \underline{\quad}$

3) $59 + 13 = \underline{\quad}$

7) $68 + 14 = \underline{\quad}$

4) $67 + 12 = \underline{\quad}$

8) $76 + 18 = \underline{\quad}$



PHÉP CỘNG



Thực hiện và tách các phép cộng theo quy luật.

Xem ví dụ:

$$\begin{array}{r} 44 + 12 = 56 \\ \swarrow \quad \searrow \quad \swarrow \quad \searrow \\ 40 \quad 4 \quad 10 \quad 2 \\ 40 + 10 = 50 \\ 4 + 2 = 6 \\ 50 + 6 = 56 \end{array}$$

1) $42 + 14 = \underline{\quad}$

2) $63 + 17 = \underline{\quad}$

5) $86 + 19 = \underline{\quad}$

3) $51 + 12 = \underline{\quad}$

6) $65 + 15 = \underline{\quad}$



TÁCH SỐ THÀNH PHÉP CỘNG



Viết các số dưới đây thành phép cộng theo dạng tổng của hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị. Ví dụ: $365 = 300 + 60 + 5$

a) 346

h) 452

b) 927

i) 643

c) 379

j) 754

d) 208

k) 835

e) 597

l) 905

f) 876

m) 436

g) 851

n) 352



TÁCH SỐ THÀNH PHÉP CỘNG



Viết các số dưới đây thành phép cộng theo dạng tổng của hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị. Ví dụ: $365 = 300 + 60 + 5$

a) 736

h) 233

b) 937

i) 697

c) 298

j) 741

d) 389

k) 426

e) 585

l) 994

f) 765

m) 518

g) 849

n) 832



TÁCH SỐ THÀNH PHÉP CỘNG



Viết các số dưới đây thành phép cộng theo dạng tổng của hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị. Ví dụ: $365 = 300 + 60 + 5$

a) 331

h) 226

b) 417

i) 549

c) 725

j) 461

d) 294

k) 632

e) 554

l) 653

f) 822

m) 814

g) 688

n) 865



TÁCH SỐ THÀNH PHÉP CỘNG



Viết các số dưới đây thành phép cộng theo dạng tổng của hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị. **Ví dụ:** $365 = 300 + 60 + 5$

a) 493

h) 825

b) 324

i) 511

c) 979

j) 432

d) 941

k) 718

e) 289

l) 624

f) 573

m) 476

g) 397

n) 983



PHÉP CỘNG



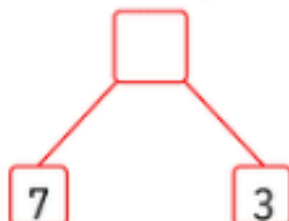
Giao hoán trong phép cộng. Dựa vào hình ảnh, điền các số còn thiếu vào ô trống.

1)



$$\boxed{7} + \boxed{3} = \boxed{}$$

$$\boxed{3} + \boxed{} = \boxed{10}$$

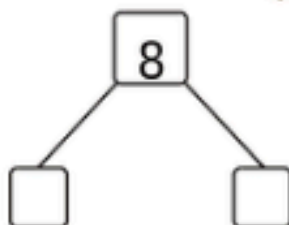


2)



$$\boxed{5} + \boxed{3} = \boxed{}$$

$$\boxed{} + \boxed{5} = \boxed{8}$$

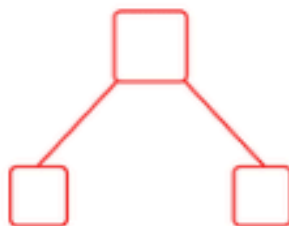


3)



$$\boxed{4} + \boxed{} = \boxed{7}$$

$$\boxed{3} + \boxed{} = \boxed{7}$$



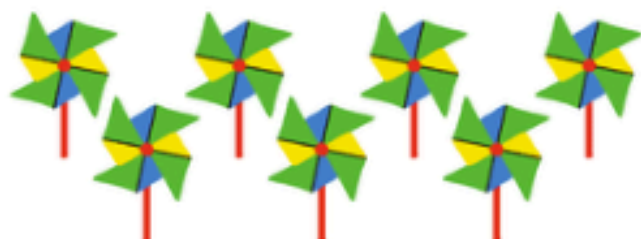


PHÉP CỘNG



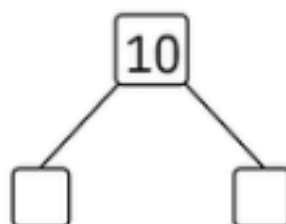
Giao hoán trong phép cộng. Dựa vào hình ảnh, điền các số còn thiếu vào ô trống.

1)



$$\boxed{7} + \boxed{} = \boxed{10}$$

$$\boxed{} + \boxed{7} = \boxed{10}$$

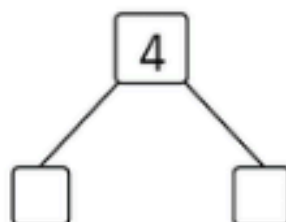


2)



$$\boxed{1} + \boxed{} = \boxed{4}$$

$$\boxed{} + \boxed{1} = \boxed{4}$$

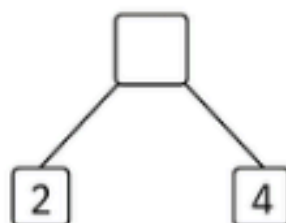


3)



$$\boxed{} + \boxed{2} = \boxed{6}$$

$$\boxed{2} + \boxed{} = \boxed{6}$$





PHÉP CỘNG



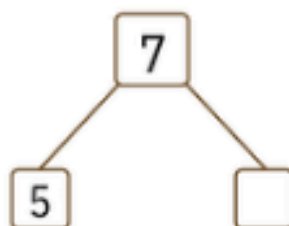
Giao hoán trong phép cộng. Dựa vào hình ảnh, điền các số còn thiếu vào ô trống.

1)



$$\boxed{5} + \boxed{} = \boxed{7}$$

$$\boxed{2} + \boxed{} = \boxed{7}$$

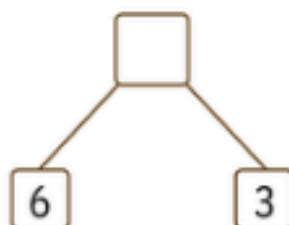


2)



$$\boxed{6} + \boxed{} = \boxed{}$$

$$\boxed{3} + \boxed{} = \boxed{}$$



3)



$$\boxed{4} + \boxed{} = \boxed{}$$

$$\boxed{3} + \boxed{} = \boxed{}$$





PHÉP CỘNG

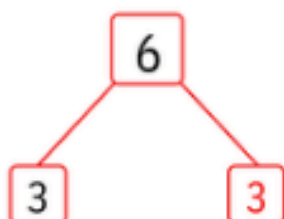


Giao hoán trong phép cộng. Dựa vào hình ảnh, điền các số còn thiếu vào ô trống. Xem ví dụ:



$$\boxed{3} + \boxed{3} = \boxed{6}$$

$$\boxed{3} + \boxed{3} = \boxed{6}$$

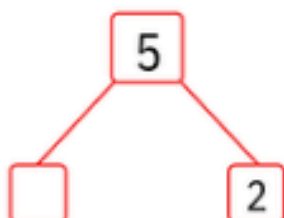


1)



$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{5}$$

$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{5}$$

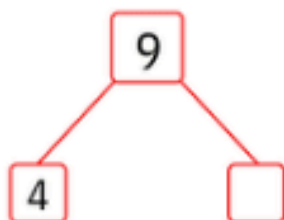


2)



$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{9}$$

$$\boxed{} + \boxed{} = \boxed{9}$$





PHÉP CỘNG BA CHỮ SỐ



Khoanh tròn vào các phép tính đúng

1. a) $5 + 5 + 1 = 10 + 13$

c) $1 + 2 + 9 = 10 + 2$

b) $6 + 3 + 4 = 10 + 15$

d) $7 + 1 + 3 = 10 + 7$

2. a) $5 + 6 + 5 = 10 + 6$

c) $3 + 3 + 7 = 10 + 4$

b) $1 + 3 + 9 = 10 + 1$

d) $5 + 4 + 6 = 10 + 7$

3. a) $2 + 3 + 8 = 10 + 5$

c) $4 + 6 + 4 = 10 + 2$

b) $1 + 1 + 9 = 10 + 1$

d) $1 + 2 + 9 = 10 + 5$

4. a) $6 + 6 + 4 = 10 + 2$

c) $1 + 5 + 5 = 10 + 4$

b) $8 + 8 + 2 = 10 + 1$

d) $3 + 3 + 7 = 10 + 3$



PHÉP CỘNG BA CHỮ SỐ



Khoanh tròn vào các phép tính đúng

1. a) $2 + 7 + 8 = 10 + 5$

c) $3 + 4 + 6 = 10 + 2$

b) $3 + 7 + 5 = 10 + 5$

d) $1 + 9 + 5 = 10 + 3$

2. a) $8 + 2 + 1 = 10 + 3$

c) $8 + 2 + 5 = 10 + 5$

b) $4 + 4 + 6 = 10 + 9$

d) $9 + 1 + 1 = 10 + 9$

3. a) $2 + 2 + 8 = 10 + 2$

c) $5 + 5 + 4 = 10 + 2$

b) $7 + 3 + 6 = 10 + 11$

d) $4 + 6 + 1 = 10 + 7$

4. a) $3 + 7 + 7 = 10 + 2$

c) $5 + 1 + 5 = 10 + 3$

b) $6 + 5 + 4 = 10 + 14$

d) $9 + 1 + 8 = 10 + 8$



PHÉP CỘNG BA CHỮ SỐ



Khoanh tròn 2 số bất kỳ cộng lại với nhau bằng 10, sau đó thực hiện phép tính.

1) $9 + 1 + 1 =$ --

2) $7 + 6 + 3 =$ --

3) $7 + 3 + 4 =$ --

4) $9 + 1 + 7 =$ --

5) $2 + 8 + 3 =$ --

6) $6 + 4 + 5 =$ --

7) $5 + 5 + 9 =$ --

8) $8 + 2 + 2 =$ --

9) $3 + 7 + 8 =$ --

10) $5 + 1 + 5 =$ --

11) $2 + 8 + 6 =$ --

12) $8 + 4 + 6 =$ --

13) $3 + 9 + 1 =$ --

14) $5 + 4 + 5 =$ --

15) $3 + 7 + 2 =$ --

16) $9 + 3 + 1 =$ --

17) $7 + 3 + 5 =$ --

18) $8 + 2 + 4 =$ --

19) $5 + 3 + 5 =$ --

20) $9 + 1 + 6 =$ --



PHÉP CỘNG BA CHỮ SỐ



Khoanh tròn 2 số bất kỳ cộng lại với nhau bằng 10, sau đó thực hiện phép tính.

1) $3 + 7 + 6 =$ --

2) $1 + 6 + 4 =$ --

3) $4 + 6 + 3 =$ --

4) $2 + 8 + 7 =$ --

5) $6 + 4 + 2 =$ --

6) $7 + 8 + 3 =$ --

7) $1 + 9 + 4 =$ --

8) $3 + 7 + 9 =$ --

9) $1 + 9 + 3 =$ --

10) $5 + 5 + 5 =$ --

11) $8 + 1 + 2 =$ --

12) $2 + 6 + 8 =$ --

13) $4 + 6 + 7 =$ --

14) $6 + 4 + 9 =$ --

15) $5 + 5 + 4 =$ --

16) $3 + 6 + 4 =$ --

17) $7 + 2 + 3 =$ --

18) $9 + 1 + 8 =$ --

19) $3 + 7 + 3 =$ --

20) $6 + 4 + 9 =$ --